

PHẠM THỊ THANH TÂM. **Quản lý thị trường sản phẩm văn hóa ở Việt Nam trong cơ chế thị trường**. H.: Văn hóa – Thông tin & Viện Văn hóa, 2010, 183 tr., Vb 48348.

Văn hóa là một dạng hoạt động đặc biệt có sức sáng tạo lớn, hướng tới chân, thiện, mỹ, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển toàn diện. Bên cạnh đó, hoạt động văn hóa còn là lĩnh vực tư tưởng, có tác động mạnh mẽ tới tâm tư tình cảm của con người và làm hình thành, phát triển nhân cách con người. Hoạt động văn hóa trong nền kinh tế thị trường hiện nay mang yếu tố kinh tế rõ rệt và được coi là một nguồn lực góp phần làm giàu cho đất nước.

Sự mở cửa hợp tác kinh tế với các nước trên thế giới của Việt Nam hiện nay cũng đồng nghĩa với việc giao lưu văn hóa mạnh cả trên lĩnh vực văn hóa vật thể và phi vật thể. Thị trường các sản phẩm văn hóa ngày càng phong phú, đa dạng và phức tạp.

Ba chương sách là kết quả nghiên cứu có hệ thống về vấn đề quản lý thị trường sản phẩm văn hóa ở Việt Nam trong nền kinh tế thị trường hiện nay, tập trung vào các nội dung: *cơ sở lý luận của quản lý thị trường sản phẩm văn hóa trong nền kinh tế thị trường hiện nay* (chương 1); *thực trạng quản lý thị trường sản phẩm văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế* (chương 2); và *giải pháp đồng bộ về cơ chế và phương pháp quản lý thị trường sản phẩm văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế* (chương 3).

HOÀ AN

NGUYỄN HỮU DŨNG. **Thu hút và sử dụng ODA của Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam**. H.: Văn hóa thông tin, 2010, 179 tr., Vb 48388.

Từ năm 1993 trở lại đây, Việt Nam luôn nhận được sự hỗ trợ ODA một cách tích cực từ cộng đồng quốc tế. Trong những quốc gia, tổ chức tài trợ ODA cho Việt Nam thì ODA của Ngân hàng Thế giới (WB) luôn được Việt Nam đánh giá cao. Hiệu quả từ những dự án ODA của WB đã được minh chứng trên thực tế. Tuy nhiên, cùng với lợi ích mang lại thì những bất cập, nguy cơ trong việc sử dụng đang đặt ra cho Việt Nam rất nhiều vấn đề cần nghiên cứu, xem xét. Sách gồm 3 chương.

Chương 1 trình bày cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế về thu hút và sử dụng ODA của WB.

Chương 2 phân tích tình hình thu hút và sử dụng ODA của WB qua các giai đoạn từ năm 1993 đến nay, từ đó đưa ra những đánh giá chung về những thành tựu đạt được, những mặt hạn chế và nguyên nhân.

Chương 3 phân tích bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, làm rõ chiến lược viện trợ ODA của WB cho Việt Nam trong thời gian tới, những nguyên tắc và định hướng của Việt Nam trong việc thu hút và sử dụng nguồn vốn này. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao khả năng thu hút và sử dụng ODA của WB tại Việt Nam.

TRUNG HẬU

HOÀNG VĂN HOA, PHẠM HUY VINH. **Phát triển công nghiệp chủ lực Hà Nội đến năm 2020: Thực trạng và giải pháp**. H.: Chính trị quốc gia, 2010, 322 tr., Vb 48528.

Những năm gần đây, thành phố Hà Nội đã chủ trương đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp nói chung và một số ngành công nghiệp chủ lực nói riêng trên cơ sở phát triển, quy hoạch các khu công nghiệp tập trung. Trong giai đoạn 2001-2008, công nghiệp Hà Nội đã có nhiều khởi sắc, đóng góp xứng đáng vào tốc độ tăng GDP hàng năm trên 10% của thành phố. Tuy nhiên, việc phát triển các ngành công nghiệp cũng đã để lại nhiều hậu quả về môi trường và xã hội cho Hà Nội.

Nội dung sách gồm 3 chương. Đi từ những cơ sở lý luận về phát triển các ngành công nghiệp nói chung và công nghiệp chủ lực nói riêng (chương 1), nội dung cuốn sách phân tích thực trạng phát triển các ngành công nghiệp chủ lực ở Hà Nội và vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ hiện nay (chương 2). Đồng thời, trên cơ sở đó, các tác giả trình bày chi tiết các giải pháp nhằm phát triển một số ngành công nghiệp chủ lực trên địa bàn Hà Nội đến năm 2020 (chương 3).

HOÀI PHÚC

NGÔ DOÃN VINH. **Phát triển - điều kỳ diệu và bí ẩn**. H.: Chính trị quốc gia, 2010, 247 tr., Vb 48530.

Tăng trưởng và phát triển luôn là một trong những mục tiêu phấn đấu hàng đầu của các quốc gia. Đây cũng là vấn đề được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, đặc biệt là khi chúng ta đang tiến hành công cuộc CNH, HĐH, phấn đấu đến năm 2020 cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Nội dung sách gồm 18 bài viết đề cập đến nhiều vấn đề cuốn sách đặt ra

cả phương diện lý luận và thực tiễn, liên quan đến phát triển kinh tế-xã hội ở nước ta. Có những vấn đề mang tính tổng quan, lý luận như chiến lược phát triển, chủ thuyết phát triển, tư duy chiến lược,... như “Bàn về vấn đề lý luận mới trong phát triển đối với Việt Nam”, “Một số suy nghĩ về chủ thuyết phát triển của Việt Nam”, “Luận bàn về tư duy chiến lược”,...; Có những vấn đề gắn với mô hình phát triển, phát triển chất lượng quan hệ giữa đối mới, ổn định và phát triển,... như “Suy nghĩ về ba lực lượng phát triển kinh tế đối với Việt Nam trong thời kỳ mới”, “Đổi mới tư duy về nguồn lực và động lực phát triển kinh tế”, “Một số ý kiến về đội ngũ trí thức ở Việt Nam trong quá trình xây dựng đất nước”,...; Bên cạnh đó là các vấn đề về định hướng phát triển cụ thể của đất nước cũng được đề cập.

KHÁNH CHI

M.S.SWAMINATHAN – IKEDA DAISAKU. **Cách mạng xanh & Phát triển bền vững**. Trần Quang Tuệ dịch. Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2010, 206 tr., Vb 48344.

Vấn đề được đề cập trong cuốn sách là nội dung cuộc đối thoại giữa hai nhân vật được xem như hai nhà trí thức lớn đương đại: TS. M.S.Swaminathan – người từng được chọn là một trong ba vĩ nhân lớn nhất của Ấn Độ trong thế kỷ XX (cùng với Gandhi và Nehru). Ông không chỉ là nhà nghiên cứu nông học lừng danh thế giới, suốt đời đấu tranh cho sự sinh tồn của nhân loại, mà còn là một nhà hoạt động xã hội năng nổ trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa và hòa bình; và Chủ tịch SGI Ikeda Daisaku – được coi là một nhà tư tưởng lớn, một đỉnh cao trí tuệ của thời đại, một người hoạt động không biết mệt mỏi cho giao lưu văn hóa, giáo dục và hòa bình thế giới.

Trong 11 chương sách, cuộc đối thoại giữa hai ông cho chúng ta thấy bối

cảnh xã hội, giáo dục gia đình và sự tiếp xúc với những nhân cách lớn vào thời trẻ đã ảnh hưởng thế nào đến hướng đi trong cuộc đời và sự nghiệp của họ. Với kinh nghiệm thực tiễn phong phú, với tầm nhìn sâu rộng về con người và thời đại, hai ông không chỉ bàn về “cách mạng xanh và phát triển xã hội” mà còn luận đàm về những vấn đề liên quan mật thiết tới chủ đề này như bùng nổ dân số, cải cách giáo dục, cách mạng con người, giải trừ vũ khí hạt nhân,... Cuộc đối thoại đã nói lên bản chất, máu chót của những vấn đề nan giải của thời đại và đưa ra được hướng giải quyết, mang lại niềm tin cho con người về tương lai nhân loại.

HÀ AN

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM. Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991-2011). H.: Chính trị quốc gia, 2010, 176tr., Vb 48554.

Sau 20 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (1991 - 2011), Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế-xã hội phát triển mạnh mẽ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể, quốc phòng an ninh không ngừng được củng cố, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao...

Nội dung cuốn sách là những tổng kết, đánh giá quá trình nhận thức, cụ thể hóa, bổ sung, phát triển và tổ chức chỉ đạo thực hiện Cương lĩnh năm 1991 qua các nhiệm kỳ Đại hội VIII, IX, X. Đây cũng là những nhìn nhận khách quan giá trị lịch sử và những hạn chế của Cương lĩnh năm 1991; rút ra các bài học kinh nghiệm thiết thực qua 20 năm

thực hiện. Bên cạnh đó là những kiến nghị các vấn đề cần bổ sung và phát triển, cung cấp những căn cứ cần thiết cho việc xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2011-2020.

Sách gồm 3 phần: Phần 1, *Bối cảnh ra đời và quá trình nhận thức những nội dung cơ bản của Cương lĩnh 1991*. Phần 2, *Thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm của 20 năm thực hiện Cương lĩnh 1991*. Phần 3, *Những vấn đề lớn trong bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1991*.

TRUNG HẬU

PHẠM TUẤN VŨ. Văn chính luận Việt Nam thời trung đại. H.: Khoa học xã hội, 2010, 319 tr., Vb 48432.

Văn chính luận Việt Nam thời trung đại là những văn bản văn xuôi hoặc văn biền ngẫu, trực tiếp viết về những vấn đề liên quan đến đời sống chính trị của quốc gia, dân tộc. Nội dung sách gồm hai phần chính.

Phần thứ nhất: *nguyên cứu chung*, nghiên cứu lược sử văn chính luận Việt Nam thời trung đại; nêu lên đặc điểm và một số thể văn chính luận (thể chiếu, thể hịch, thể cáo và các thể biểu, tấu, sớ); và tìm hiểu hai tác giả văn chính luận xuất sắc đương thời là Nguyễn Trãi và Ngô Thì Nhậm.

Phần thứ hai trình bày một số vấn đề và tác phẩm văn chính luận Việt Nam thời trung đại.

Cuối sách là phần *phụ lục* sao lục một số văn bản nghị luận của Việt Nam và Trung Quốc cổ – trung đại với mục đích cung cấp thêm những tư liệu nghiên cứu.

VÂN HÀ